

T, ngày 04 tháng 7 năm 2020

Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/4/2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Y L, sinh năm 1994,

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã V, huyện T, Kon Tum;

- *Bị đơn:* Anh A C; sinh năm: 1991;

Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Kon Tum;

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 06 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh A C và chị Y L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh A C và chị Y L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 01 con chung, cháu A Mạnh C, sinh 02/5/2014; Thỏa thuận giao con cho chị Y L nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Chị Y L không yêu cầu anh A C cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành

viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm*: Anh A C và chị Y L đều là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, người yêu cầu có đơn xin miễn nộp án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Anh A C và chị Y L được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Minh Huy